

Số: /SGDDĐT-TrH

Hải Phòng, ngày tháng 01 năm 2026

V/v hỗ trợ kinh phí bồi dưỡng
nâng cao chất lượng cho học sinh
ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông
năm học 2025-2026

Kính gửi: Trường Trung học phổ thông công lập.

Để có cơ sở về việc hỗ trợ kinh phí bồi dưỡng nâng cao chất lượng cho học sinh ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm học 2025-2026 trong nhà trường, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông công lập: Căn cứ tình hình thực tế, tổ chức bồi dưỡng ôn thi tốt nghiệp tại đơn vị; căn cứ các quy định tại Quyết định số 146/2025/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 của Ủy ban nhân dân Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên trung học phổ thông để xây dựng kế hoạch đồng thời gửi báo cáo dự trù kinh phí hỗ trợ bồi dưỡng nâng cao chất lượng cho học sinh ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm học 2025-2026 trong nhà trường về Phòng Giáo dục Trung học, Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày **18/01/2026** để tổng hợp (*mẫu báo cáo gửi kèm theo*), báo cáo Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định. Sau thời gian trên, đơn vị nào không gửi báo cáo thì được hiểu là không có nhu cầu hỗ trợ kinh phí ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng KHTC;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Duy Hưng

TRƯỜNG THPT

BÁO CÁO DỰ TRÙ KINH PHÍ BỒI DƯỠNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ÔN THI TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2025-2026

1. SỐ LƯỢNG, THỜI GIAN

- Số môn học: 04 môn
- Số tiết/tuần: 2 tiết
- Số tuần học: Từ ngày.....đến ngày.....Tổng số:.....tuần
- Tổng số tiết học:.....

Chú ý: Số tuần học: Là số tuần thực học, tính từ ngày bắt đầu học đến 31/5/2026. Trường nào hiện chưa tổ chức học, nếu có nhu cầu tổ chức học sẽ tính từ thời điểm dự kiến học đến 31/5/2026

2. DỰ TRÙ KINH PHÍ

| Stt | Tên đơn vị | Số lớp 12 (Lớp) | Số học sinh lớp 12 (HS) | Số môn ôn thi tốt nghiệp | Định mức tối đa (số tiết/môn học/tuần) | Số tuần ôn thi tốt nghiệp | Tổng số tiết ôn thi tối đa theo định mức | Tổng số tiết hỗ trợ kinh phí | Hệ số lương và phụ cấp bình quân 01 giáo viên | Mức lương và phụ cấp bình quân giáo viên/ 1 năm | Tiền lương 1 tiết dạy của GV | Tổng tiền dạy thừa giờ đề nghị hỗ trợ (đồng) |
|-----|-------------------|-----------------|-------------------------|--------------------------|--|---------------------------|--|------------------------------|---|---|------------------------------|--|
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | $6=1*3*4*5$ | 8 | 10 | $11=10*12$ tháng * 2.340.000 | $12=11/(17$ tiết*52 tuần) | $13=8*12$ |
| 1 | Trường THPT | | | 4 | 2 | | | | | | | |

Chú ý: Cột 10 được lấy bình quân Hệ số lương ở bảng mục 3 (trung bình hệ số lương của các giáo viên ôn thi)

3. DANH SÁCH GIÁO VIÊN ÔN THI TỐT NGHIỆP

Thời gian dạy:tuần, từ ngày..... đến ngày

| TT | Họ và tên giáo viên | Môn | Hệ số lương | Ghi chú |
|------------------------|---------------------|------|-------------|---------|
| 1 | Nguyễn Văn A | Toán | 3,00 | |
| 2 | Phạm Thị B | Toán | 3,99 | |
| 3 | Nguyễn Thu C | Văn | 4,98 | |
| 4 | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| Trung bình hệ số lương | | | | |

HIỆU TRƯỞNG